TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2021/HSST
Ngày 21 -10 -2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạnh Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. ông Vũ Quốc Phòng;
2. bà Chu Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2021/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với:

- Bị cáo: Trần Văn Đ, sinh năm 1968; nơi cư trú: Tổ dân phố Phạm Văn Đ phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ: Đỗ Thị V; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/6/2021, đến ngày 06/7/2021 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đỗ Thị V, sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ dân phố Phạm Văn Đ, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam; có mặt;

- Người chứng kiến: anh Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Ngọc N (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 30/6/2021, Tổ công tác của Công an phường Đ, thị xã D tiến hành tuần tra tại khu vực Nghĩa trang thuộc địa phận Tổ dân phố Đ, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang Trần Văn Đ, sinh năm 1968 ở tổ dân phố Phạm Văn Đ phường Đ, thị xã D đang có hành vi cất giữ trong túi quần bên trái của Đ đang mặc: 01 gói giấy nhỏ, bên trong có chất màu trắng dạng cục, bột (Đ khai là ma túy - Heroine). Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và chuyển Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên giải quyết theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ của Trần Văn Đ gồm: Thu giữ trong túi quần phía trước bên trái Trần Văn Đ đang mặc: 01 gói giấy có KT khoảng (02 x 0,9)cm, bên trong có chất màu trắng dạng cục, bột được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; thu giữ tại vị trí bắt giữ Trần Văn Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đen, BKS 90B1 - 210.71.

Ngày 30/6/2021, Cơ quan CSĐT - Công an thị xã Duy Tiên đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Trần Văn Đ. Kết quả: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội của Trần Văn Đ.

Tại bản kết luận giám định số 2150PC09-MT ngày 05/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,131g, loại Heroine.

Về nguồn gốc ma túy, Trần Văn Đ khai nhận: Do bản thân mắc nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ 00 phút ngày 30/6/2021, một mình bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 90B1 - 210.71 từ nhà ở tổ dân phố Phạm Văn Đ, phường Đ, thị xã D đến nhà Trần Anh T, sinh năm 1985 ở cùng tổ dân phố hỏi mua 300.000đ ma túy là Heroine. T cầm tiền của Đ và bán cho Đ 01 gói ma túy, bên ngoài bọc bằng giấy. Sau đó, Đ cầm gói ma túy cho vào túi quần bên trái đang mặc, điều khiển xe mô tô ra khu vực nghĩa trang phường Đ thuộc địa phận tổ dân phố Đ để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐ ngày 21/7/2021 HDĐG tài sản đã kết luận: Chiếc xe mô tô BKS 90B1 - 210.71 trị giá 2.500.000đ.

Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 30/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trần Văn Đ mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về lao động với gia đình và không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 30/6/2021, tại khu vực Nghĩa trang thuộc địa phận Tổ dân phố Đ, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Tổ công tác của Công an phường Đ đã phát hiện bắt quả tang Trần Văn Đ đang có hành vi cất giữ trái phép trong túi quần bên trái của Đ đang mặc có 01 gói ma túy có khối lượng là 0,131g, loại Heroine.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn Đ là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 30/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ pháp lý.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn Đ là người chưa có tiền án, tiền sự nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét tính chất hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nghiêm trọng nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người không có nghề nghiệp, thu nhập nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đen, BKS 90B1 - 210.XX mà Trần Văn Đ dùng làm phương tiện phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên đã tra cứu, xác minh và xác định chiếc xe này mang tên chị Đỗ Thị V, sinh năm 1974 (vợ của bị cáo Đ) là tài sản chung của bị cáo và chị V. Tuy nhiên, qua đấu tranh cho thấy việc bị cáo dùng chiếc xe này làm phương tiện phạm tội thì chị V không được biết. Do vậy, HĐXX cần tịch thu trị giá ½ chiếc xe mô tô trên sung ngân sách nhà nước. Song chị V đã có Đơn xin lại chiếc xe trên và đã tự nguyện nộp với số tiền 1.250.000đ, trị giá ½ chiếc xe trên nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chị V chiếc xe mô tô BKS 90B1 - 210.71 là đúng quy định của pháp luật. Đối với số tiền 1.250.000đ do chi V nộp sẽ được sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 phong bì niêm phong có số 150/PC09-MT. Qua đấu tranh HĐXX xác định đây là mẫu vật hoàn trả sau giám định chất ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam thuộc loại vật cấm lưu hành, nên HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bên trong có 1 sim. Qua đấu tranh xác định đã là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về các hành vi khác trong vụ án: Đối với Trần Anh T là người mà bị cáo Trần Văn Đ khai đã bán 01 gói Heroine cho Đ ngày 30/6/2021: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên đã triệu tập, lấy lời khai của T nhưng T không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Đ. Ngày 25/7/2021 và ngày 12/8/2021,

Cơ quan điều tra xác minh, chính quyền địa phương cung cấp thông tin T đã bỏ đi khỏi địa phương, không nắm được T đang ở đâu, làm gì. Do vậy, không triệu tập được T để tiến hành đối chất với Đ. Mặt khác, ngoài lời khai của Đ, không có tài liệu nào khác thể hiện việc T có bán ma túy cho Đ nên chưa đủ căn cứ để khởi tố, điều tra đối với T. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục củng cố tài liệu, làm rõ hành vi của T để xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2021.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có số 150/PC09-MT.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Trả lại bị cáo Trần Văn Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bên trong có 1 sim điện thoại.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 07 tháng 9 năm 2021. Riêng số tiền được chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy tiên ngày 07/9/2021).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *VKSND tỉnh Hà Nam;*
- *Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên;*
- *VKSND thị xã Duy Tiên;*
- *Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;*
- *Cơ quan THAHS Công an tx Duy Tiên;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;*
- *Bị cáo; đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạnh Xuân Hải